

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số: 37/2006/QĐ-TTg

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2006

**QUYẾT ĐỊNH****Ban hành Quy chế thí điểm khu vực cảng mở Cát Lái  
thuộc Công ty Tân Cảng Sài Gòn****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật Hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Hải quan ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (Tờ trình số 5130/TTr-BGTVT ngày 22 tháng 8 năm 2005 và Công văn số 7483/BGTVT-PC ngày 28 tháng 11 năm 2005); ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp (Công văn số 3172/TP-PLQT ngày 26 tháng 10 năm 2005),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thí điểm khu vực cảng mở Cát Lái thuộc Công ty Tân Cảng Sài Gòn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Thương mại, Tài chính và các cơ quan liên quan tổ chức theo dõi, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Quy chế này. Sau một năm thực hiện thí điểm, Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các

cơ quan liên quan tổ chức tổng kết đánh giá, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thí điểm; đồng thời hoàn thiện Quy chế “Khu vực cảng mở” áp dụng cho các cảng biển khác của Việt Nam trình Chính phủ xem xét, quyết định.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Công ty Tân Cảng Sài Gòn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**THỦ TƯỚNG**

**Phan Văn Khải**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY CHẾ THÍ ĐIỂM**  
**KHU VỰC CẢNG MỞ CÁT LÁI**  
**THUỘC CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2006/QĐ-TTg*  
*ngày 10 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định thí điểm việc quản lý Khu vực cảng mở Cát Lái thuộc Công ty Tân Cảng Sài Gòn và áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài hoạt động tại Khu vực cảng mở.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khu vực cảng mở Cát Lái (sau đây gọi chung là Khu vực cảng mở) là khu vực tại bến cảng Cát Lái thuộc quyền quản lý và khai thác của Công ty Tân Cảng Sài Gòn được quản lý và khai thác theo quy định tại Quy chế này.

2. Công-te-nơ trung chuyển tại Khu vực cảng mở là công-te-nơ được vận chuyển bằng tàu biển từ nước ngoài đến Khu vực cảng mở, sau đó được xếp lên tàu biển hoặc phương tiện khác hoặc đưa vào bảo quản tại khu vực trung chuyển của cảng Cát Lái trong một thời gian nhất định rồi xếp các công-te-nơ đó lên tàu biển hoặc phương tiện khác để vận chuyển ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

3. Hàng xuất khẩu qua Khu vực cảng mở là hàng từ lãnh thổ Việt Nam chuyển vào Khu vực cảng mở để xếp xuống tàu biển vận chuyển ra nước ngoài.

4. Hàng nhập khẩu qua Khu vực cảng mở là hàng từ nước ngoài được vận chuyển bằng tàu biển vào Khu vực cảng mở sau đó được vận chuyển vào lãnh thổ Việt Nam.

5. Hàng quá cảnh qua Khu vực cảng mở là hàng nhập vào Khu vực cảng mở bằng tàu biển, sau đó được xếp lên phương tiện vận tải khác để vận chuyển sang nước thứ ba mà không tiêu thụ trong nội địa Việt Nam hoặc hàng hóa từ nước thứ ba đi qua lãnh thổ Việt Nam vào Khu vực cảng mở, sau đó được xếp lên tàu biển vận chuyển ra nước ngoài.

## **Chương II** **QUẢN LÝ KHU VỰC CẢNG MỞ**

### **Điều 3. Phạm vi giới hạn và nguyên tắc bố trí Khu vực cảng mở**

#### **1. Phạm vi giới hạn Khu vực cảng mở:**

Khu vực cảng mở là khu vực nằm trong bến cảng Cát Lái có phạm vi được giới hạn theo sơ đồ bố trí mặt bằng Khu vực cảng mở tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này. Phạm vi Khu vực cảng mở được cách ly với các khu vực khác của bến cảng bằng tường bao. Tường bao quanh Khu vực cảng mở phải đáp ứng các điều kiện cơ bản sau đây:

- a) Có chiều cao không thấp hơn 03 (ba) mét;
- b) Trong, ngoài tường bao và tại các cửa ra vào được lắp đặt thiết bị bảo vệ và đèn chiếu sáng;
- c) Phía trong dọc theo tường bao được bố trí đường đi đủ điều kiện an toàn giao thông và thuận tiện cho công tác phòng, chống cháy nổ.

#### **2. Giao thông trong Khu vực cảng mở:**

Giao thông trong Khu vực cảng mở phải thuận tiện cho công tác vận chuyển, quản lý hàng hóa, bảo vệ và phòng, chống cháy nổ.

#### **3. Hệ thống biển báo:**

Trong Khu vực cảng mở và vùng phụ cận phải lắp đặt biển báo rõ ràng tại các vị trí cần thiết như: kho bãi bảo quản, các vị trí mua bán, đóng gói, đóng gói lại, sắp xếp, sắp xếp lại, gia cố, sửa chữa hoặc thay công-te-nơ khác, nơi trưng bày hàng, nơi để các trang thiết bị phòng, chống cháy nổ, cửa ra vào và các vị trí khác liên quan đến hoạt động của người, phương tiện, trang thiết bị và hàng hóa.

#### **4. Hệ thống thông tin và bảo vệ:**

Trong Khu vực cảng mở phải đảm bảo bố trí các hệ thống điện tử, máy quay

phim, giám sát an ninh, thông tin nối mạng với các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành: Hải quan, Bộ đội biên phòng, Cảnh vụ hàng hải, Kiểm dịch y tế, Kiểm dịch động vật, Kiểm dịch thực vật và các cơ quan chức năng khác có liên quan tại cảng để cung cấp, trao đổi những thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Khu vực cảng mở.

Công tác bảo vệ trong Khu vực cảng mở do Giám đốc Công ty Tân Cảng Sài Gòn chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Dịch vụ được thực hiện trong Khu vực cảng mở**

Ngoài việc kinh doanh dịch vụ bốc dỡ hàng hóa và các dịch vụ hỗ trợ hàng hải, các dịch vụ sau đây được phép thực hiện thí điểm tại Khu vực cảng mở: mua bán đóng gói, đóng gói lại, sắp xếp, sắp xếp lại hàng hóa; gia cố, sửa chữa hoặc thay công-te-nơ khác đối với công-te-nơ trung chuyển và hàng xuất nhập khẩu, hàng quá cảnh.

#### **Điều 5. Hàng hóa thông qua Khu vực cảng mở**

Mọi loại hàng hóa được thông qua Khu vực cảng mở, trừ hàng hóa là chất ma túy, chất phóng xạ, vũ khí, đạn dược và các loại hàng hóa bị cấm khác theo quy định của Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

#### **Điều 6. Vận chuyển hàng hóa từ cầu cảng vào Khu vực cảng mở và ngược lại**

Hàng hóa vận chuyển từ cầu cảng Cát Lái vào Khu vực cảng mở và ngược lại phải có sự giám sát của cơ quan Hải quan và không được dỡ hàng, bốc hàng trong quá trình vận chuyển này.

#### **Điều 7. Xử lý hàng hóa trong Khu vực cảng mở**

1. Trường hợp mua bán hàng hóa: chủ hàng thông báo bằng văn bản gửi Giám đốc Công ty Tân Cảng Sài Gòn và cơ quan Hải quan Khu vực cảng mở 01 (một) ngày làm việc trước ngày bán hàng hoặc ngày giao hàng. Trong thông báo nêu rõ loại hàng, số lượng, khối lượng, thời gian, vị trí bán hoặc giao hàng trong Khu vực cảng mở và tên người mua hoặc người nhận hàng, giá bán hàng và phương tiện vận chuyển hàng.

2. Trường hợp đóng gói, đóng gói lại, sắp xếp, sắp xếp lại, gia cố, sửa chữa hoặc thay công-te-nơ khác: chủ hàng làm văn bản thông báo gửi Giám đốc Công ty Tân Cảng Sài Gòn và cơ quan Hải quan Khu vực cảng mở 01 (một) ngày làm việc trước ngày dự định xử lý. Trong thông báo nêu rõ loại hàng, số lượng, khối lượng,

thời gian, vị trí hàng dự kiến được xử lý và hình thức xử lý trong Khu vực cảng mở. Hàng hóa được đóng gói lại, sắp xếp lại, gia cố, sửa chữa hoặc thay công-te-nơ khác phải bảo đảm giữ nguyên ký mã hiệu hàng hóa, không được làm thay đổi xuất xứ hàng hóa.

3. Trường hợp hàng hóa bị đổ vỡ, hư hỏng hoặc không được phương tiện vận tải đến nhận theo thời hạn đã được thỏa thuận: được xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Chủ hàng thông báo bằng văn bản gửi Giám đốc Công ty Tân Cảng Sài Gòn và cơ quan Hải quan Khu vực cảng mở 01 (một) ngày làm việc sau khi kết thúc việc xử lý hàng theo quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này, trong đó ghi rõ số lượng hàng hóa, nơi đi, nơi đến, hình thức hàng hóa được đưa vào Khu vực cảng mở (nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh hoặc trung chuyển) và số hàng hóa còn lại, kèm theo danh mục hàng hóa đã được xử lý và các chứng từ liên quan.

5. Việc giao nhận, bốc dỡ và bảo quản hàng hóa được thực hiện theo quy định của Quy chế này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

### **Điều 8. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa thông qua khu vực cảng mở**

1. Hàng hóa từ nước ngoài đưa vào Khu vực cảng mở không phải làm thủ tục nhập khẩu nhưng chủ hàng hoặc người đại diện phải nộp cho cơ quan Hải quan bản lược khai hàng hóa.

2. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua Khu vực cảng mở phải làm đầy đủ thủ tục hải quan theo quy định.

3. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa đóng trong công-te-nơ trung chuyển được thực hiện theo quy định của pháp luật về dịch vụ trung chuyển công-te-nơ tại cảng biển Việt Nam.

4. Hàng quá cảnh qua Khu vực cảng mở phải làm thủ tục hải quan theo quy định có liên quan của pháp luật.

### **Điều 9. Thuế đối với hàng hóa thông qua Khu vực cảng mở**

1. Hàng hóa từ nước ngoài đưa vào Khu vực cảng mở chưa phải nộp thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt.

2. Hàng hóa từ Việt Nam đưa vào Khu vực cảng mở bao gồm hàng tiêu dùng, văn phòng phẩm và trang thiết bị văn phòng phục vụ cho hoạt động trong Khu vực cảng mở không phải nộp thuế xuất khẩu và không phải làm thủ tục xuất khẩu, nhưng phải xuất trình hóa đơn bán hàng theo quy định của Bộ Tài chính.

### Chương III

## QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC TẠI KHU VỰC CẢNG MỞ

### Điều 10. Quyền hạn và trách nhiệm của Giám đốc Công ty Tân Cảng Sài Gòn

Trong công tác quản lý khai thác Khu vực cảng mở, Giám đốc Công ty Tân Cảng Sài Gòn có quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

1. Điều hành hoạt động Khu vực cảng mở theo Quy chế này và các quy định khác của pháp luật.
2. Tạo điều kiện cho các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.
3. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền duy trì nghiêm các quy định có liên quan đến người và phương tiện ra vào hoạt động tại Khu vực cảng mở.
4. Ký kết hợp đồng với tổ chức, cá nhân về việc sử dụng trang thiết bị và khai thác kết cấu hạ tầng trong Khu vực cảng mở với những điều kiện và thời hạn cụ thể, phù hợp với quy định của pháp luật.
5. Đình chỉ hoạt động trong Khu vực cảng mở đối với các trường hợp sau đây:
  - a) Có đủ bằng chứng về việc vi phạm của tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định của Quy chế này;
  - b) Để ngăn chặn kịp thời các nguy cơ có thể gây mất an toàn, an ninh, ô nhiễm môi trường hoặc sức khỏe của cộng đồng.
6. Thông báo công khai và kịp thời cho tổ chức, cá nhân liên quan về các hạn chế liên quan đến việc ra, vào hoặc các hoạt động khác trong Khu vực cảng mở.
7. Bảo đảm hàng hóa không thẩm lậu vào nội địa Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
8. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình quản lý, khai thác Khu vực cảng mở.
9. Sáu tháng một lần, báo cáo các Bộ: Giao thông vận tải, Quốc phòng, Thương mại và Tài chính về tình hình hoạt động của Khu vực cảng mở.

### **Điều 11. Quyền hạn, trách nhiệm của các Bộ, ngành**

1. Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành tại bến cảng Cát Lái như: Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Cảng vụ hàng hải, Kiểm dịch y tế, Kiểm dịch động vật, Kiểm dịch thực vật và các cơ quan chức năng liên quan khác có trách nhiệm:

a) Bố trí một khu vực riêng ở bên ngoài Khu vực cảng mở nơi hàng hóa ra, vào Khu vực cảng mở để thực hiện các thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu, trung chuyển, kiểm dịch, y tế và các thủ tục khác đối với hàng hóa thông qua khu vực cảng mở;

b) Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Bộ, ngành mình theo quy định.

2. Các Bộ, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo các cơ quan, tổ chức trực thuộc thực hiện Quy chế này.

## **Chương IV**

### **GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TRANH CHẤP VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 12. Giải quyết khiếu nại, tranh chấp**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định có liên quan của pháp luật.

2. Mọi tranh chấp liên quan đến các quy định tại Quy chế này được giải quyết theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 13. Xử lý vi phạm**

1. Mọi hành vi vi phạm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu vực cảng mở trái với quy định tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật đều bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước tại Khu vực cảng mở phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc để hàng hóa đưa vào tiêu thụ trong nội địa mà không qua sự giám sát của cơ quan Hải quan và các cơ quan liên quan khác.

3. Tổ chức, cá nhân phải chịu trách nhiệm dân sự đối với những vi phạm theo quy định của Quy chế này do đại lý hoặc người ủy quyền của họ gây ra./.

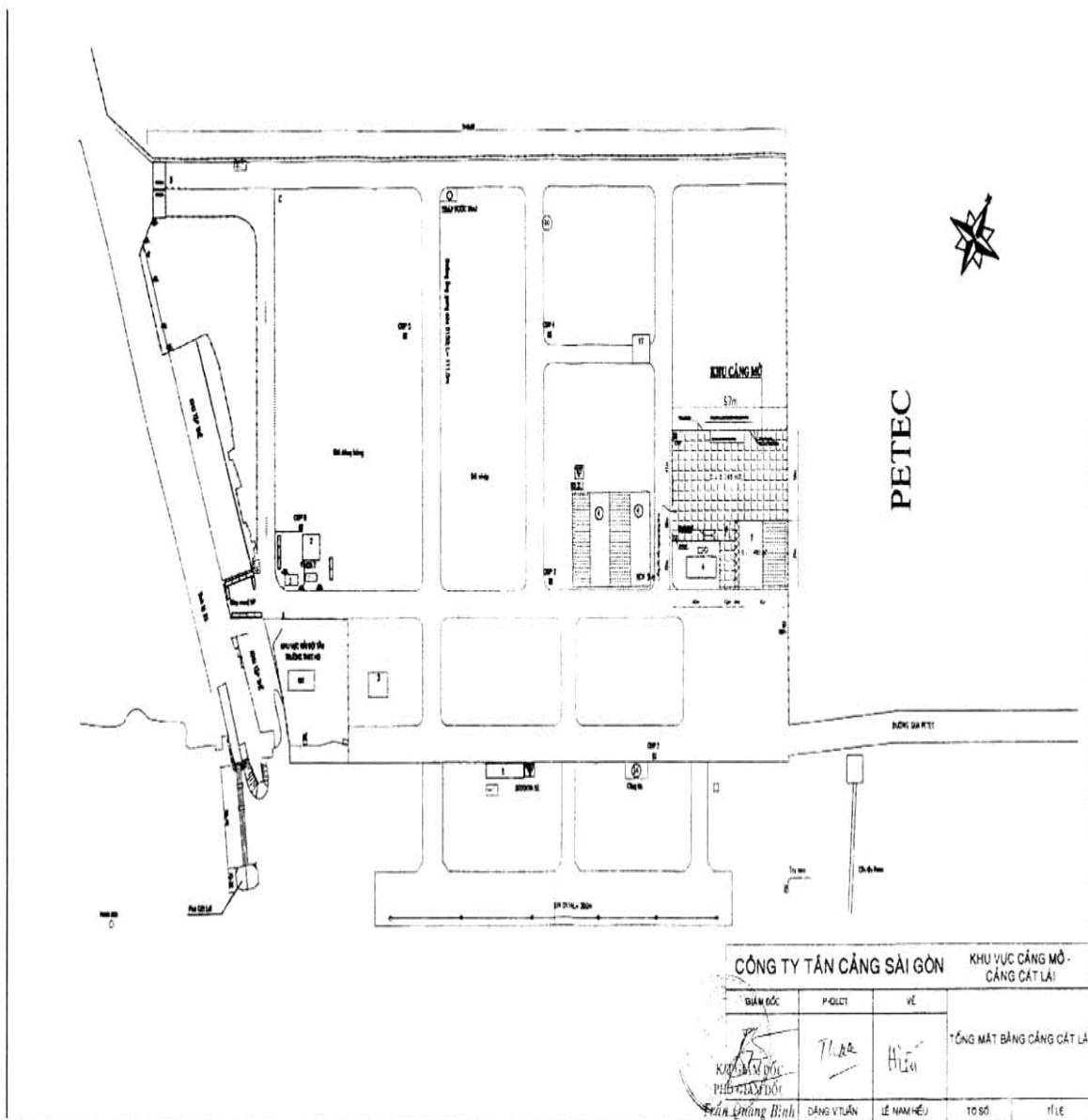
**THỦ TƯỚNG**

**Phan Văn Khải**



**Phụ lục**

Phạm vi giới hạn Khu cảng mở Cát Lái (Công ty Tân Cảng Sài Gòn)  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số 37/2006/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2006  
 của Thủ tướng Chính phủ)



CÔNG TY TÂN CẢNG SÀI GÒN		KHU VỰC CẢNG MỞ - CÁT LÁI	
QUẢN LÝ	PHỤ TẠ	VỀ	TỔNG MẶT BẰNG CẢNG CÁT LÁI
<i>(Signature)</i> KINH LÝ PHỤ TẠ Trần Mạnh Bình	<i>(Signature)</i> DANG VUÂN	<i>(Signature)</i> LÊ NAM HỮU	TỔ SỐ
			TITLE